

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

....Vạn vật trên cõi đời này đều phải nỗ lực hết mức để tồn tại. Như những cây cỏ dại mọc ven đường - đến cái tên cũng không được người đời nhớ tới - cũng đang nỗ lực để sống. Những cây cỏ dại ấy, tuy mọc lên giữa vết nứt trên đường nhựa, bị thiêu đốt bởi cái nóng ngày hè nhưng nó vẫn nỗ lực vượt qua chỗ chật chội, thoát khỏi nóng bỏng để nở hoa, kết hạt. Một nhánh cỏ dại cũng biết chịu đựng hoàn cảnh để tồn tại.

Thế giới tự nhiên xung quanh chúng ta tồn tại được cũng là nhờ sự nỗ lực của từng nhánh, từng nhánh cỏ dại mọc lên từ vết nứt trên đường nhựa vậy. Động vật, kể cả côn trùng cũng thế. Để sống còn, tất cả đều phải nỗ lực hết mình. Nỗ lực không phải là điều gì đặc biệt cả. Nỗ lực là lẽ đương nhiên để tồn tại.

Trong học tập, trong công việc nhiều khi nỗ lực rồi mà vẫn không thành công. Những lúc đó chúng ta thử tiếp tục cố gắng, cố gắng đến mức tối đa mà vẫn không thành thì sau đó có phải bỏ cuộc mới không ân hận.

Nhưng nếu đó là kết quả nỗ lực nửa vời thì thế nào cũng có lúc các bạn phải hối hận và thất vọng: “Biết vậy mình cố gắng thêm chút nữa thì đâu đến nỗi này”. Không có gì vô nghĩa bằng cuộc đời của những người suốt đời chỉ biết có “Lẽ ra...” hay “Biết thế...”

(Trích Ước mơ của bạn nhất định thành hiện thực, Inamori Kazuo, NXB Trẻ, 2019, tr.118 - 119)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. (0,5 điểm) Chỉ ra thành phần biệt lập phụ chú trong câu văn: “Như những cây cỏ dại mọc ven đường - đến cái tên cũng không được người đời nhớ tới - cũng đang nỗ lực để sống.”

Câu 2. (0,5 điểm) Tác giả đưa ra lời khuyên nào đối với những người “nỗ lực rồi mà vẫn không thành công”?

Câu 3. (1,0 điểm) Nêu tác dụng của việc trình bày bằng chứng về những cây cỏ dại trong đoạn trích.

Câu 4. (1,0 điểm) Em hiểu như thế nào về nội dung của câu văn: “Không có gì vô nghĩa bằng cuộc đời của những người suốt đời chỉ biết có “Lẽ ra...” hay “Biết thế...”?

Câu 5. (1,0 điểm) Em có đồng tình với quan điểm của tác giả: “Nỗ lực là lẽ đương nhiên để tồn tại.” không? Vì sao?

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn khoảng 200 chữ trình bày suy nghĩ của em về vai trò của ý chí trong cuộc sống.

Câu 2. (4,0 điểm)

Em hãy viết bài văn phân tích đoạn thơ sau:

Mẹ ngồi đưa chiếc nôi mây
 Trong đêm gió bắc thổi đầy ngoài hiên
 Mẹ đưa nôi, hát thật hiền
 Mẹ ru ngon giấc đến miền thật xa.

Lời ru ấm tựa than hoa
 Tựa như tro trấu sau nhà còn thơm
 Tựa như khói bếp giờ cơm
 Tựa như chăn ấm những hôm mưa phùn. [...]

Giờ con chẳng thể nằm vừa
 Giờ con to lớn, nôi xưa lại gầy
 May mà có mẹ ở đây
 Tình yêu mẹ hóa nôi mây suốt đời.

Để con say ngủ à ơi
 Gió đêm luôn tắt dưới lời mẹ ru.

(Trích **Cái nôi**, Lam, in trong tập **Than âm bùng lên**,
 NXB Dân trí, Hà Nội, 2025, tr.33 - 34)

Chú thích: Lam, tên đầy đủ là Hồ Dương Mộng Tuyền, là một cây bút trẻ với giọng thơ mang màu sắc hoài niệm, nhẹ nhàng. Tác giả thường viết về tuổi thơ và tình yêu đôi lứa.

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN THAM KHẢO

Phần	Câu	Hướng dẫn giải
Đọc hiểu	Câu 1. (0,5 điểm)	Thành phần biệt lập phụ chú: đến cái tên cũng không được người đời nhớ tới
Đọc hiểu	Câu 2. (0,5 điểm)	Lời khuyên đối với những người nỗ lực rồi mà vẫn không thành công: thử tiếp tục cố gắng, cố gắng đến mức tối đa mà vẫn không thành thì sau này cũng không hối hận.
Đọc hiểu	Câu 3. (1,0 điểm)	Tác dụng của bằng chứng: - Làm cho lập luận trở nên cụ thể, sinh động và thuyết phục hơn. - Cho thấy ngay cả những cây cỏ nhỏ bé, sống trong hoàn cảnh khắc nghiệt vẫn luôn cố gắng vươn lên để tồn tại. - Qua đó nhấn mạnh ý nghĩa của sự nỗ lực trong cuộc sống và khích lệ con người phải biết cố gắng vượt qua khó khăn.
Đọc hiểu	Câu 4. (1,0 điểm)	HS đọc kĩ câu văn và đưa ra cách hiểu phù hợp. - Phê phán những người sống thiếu cố gắng, thiếu quyết tâm, chỉ biết tiếc nuối sau khi thất bại. - Khẳng định mỗi người cần nỗ lực hết mình để không phải sống trong hối hận và day dứt.
Đọc hiểu	Câu 5. (1,0 điểm)	HS đưa ra quan điểm đồng tình/không đồng tình/đồng tình một phần và có lí giải phù hợp. Gợi ý quan điểm đồng tình. - Đồng tình với quan điểm: “Nỗ lực là lẽ đương nhiên để tồn tại.”

Phần	Câu	Hướng dẫn giải
		<p>- Vì:</p> <p>+ Trong cuộc sống, muốn học tập tốt, làm việc hiệu quả hay đạt được ước mơ, con người cần phải cố gắng.</p> <p>+ Không ai có thể thành công mà không trải qua khó khăn và sự kiên trì.</p> <p>+ Sự nỗ lực giúp con người trưởng thành hơn, mạnh mẽ hơn và sống có ý nghĩa hơn.</p>
Viết	Câu 1. (2,0 điểm)	<p>1. Mở đoạn: Giới thiệu vấn đề nghị luận.</p> <p>2. Thân đoạn</p> <p>* Giải thích: Ý chí là sự quyết tâm, kiên trì, bản lĩnh của con người trước những trở ngại để đạt được mục tiêu đã đề ra.</p> <p>* Phân tích, chứng minh</p> <p>- Vai trò của ý chí trong cuộc sống:</p> <p>+ Giúp con người vượt qua thất bại, nghịch cảnh.</p> <p>+ Là động lực để con người theo đuổi ước mơ, khẳng định bản thân.</p> <p>+ Giúp con người mạnh mẽ, tự tin và trưởng thành hơn sau mỗi khó khăn.</p> <p>+ Ý chí góp phần tạo nên thành công trong học tập, công việc và cuộc sống.</p> <p><i>Chứng minh: Nêu một tấm gương có ý chí vượt khó: thầy Nguyễn Ngọc Ký hoặc những học sinh nghèo vượt khó học giỏi...</i></p> <p>- Mở rộng, phản đề: Phê phán những người dễ nản lòng, sống buông xuôi, thiếu nghị lực khi gặp khó khăn.</p> <p>- Liên hệ bản thân: cần rèn luyện bản lĩnh, kiên trì và không bỏ cuộc trước thử thách.</p> <p>3. Kết đoạn: Tổng kết vấn đề nghị luận.</p>
Viết	Câu 2. (4,0 điểm)	<p>I. Mở bài: Dẫn dắt, giới thiệu vấn đề nghị luận.</p> <p>II. Thân bài</p> <p>1. Đặc sắc nội dung</p> <p>a. Hình ảnh người mẹ trong những năm tháng tuổi thơ của con</p> <p><i>“Mẹ ngồi đưa chiếc nôi mây Trong đêm gió bắc thổi đầy ngoài hiên...”</i></p> <p>- Không gian đêm lạnh với “gió bắc” gợi sự khắc nghiệt của cuộc sống.</p> <p>- Hình ảnh mẹ ngồi đưa nôi thể hiện sự tận tảo, chăm chút cho con.</p> <p>- Lời ru của mẹ “thật hiền” mang vẻ dịu dàng, yêu thương.</p> <p>- Mẹ không chỉ ru con ngủ mà còn xoa dịu, che chở con trước những khó khăn của cuộc đời: <i>“Mẹ ru ngon giấc đến miền thật xa.”</i></p> <p>=> Thể hiện tình yêu thương bao la và sự hi sinh âm thầm của mẹ.</p> <p>b. Vẻ đẹp ấm áp của lời ru mẹ</p> <p><i>“Lời ru ấm tựa than hoa...”</i></p> <p>- Tác giả sử dụng hàng loạt hình ảnh so sánh gần gũi: “than hoa”, “tro trấu”, “khói bếp”, “chăn ấm”.</p> <p>- Những hình ảnh mộc mạc, bình dị gắn với làng quê và mái ấm gia đình.</p> <p>- Điệp từ “tựa như” nhấn mạnh sự thân thuộc, ấm áp của lời ru mẹ.</p>

Phần	Câu	Hướng dẫn giải
		<p>- Lời ru không chỉ đưa con vào giấc ngủ mà còn nuôi dưỡng tâm hồn, đem lại cảm giác bình yên và hạnh phúc. → Lời ru của mẹ là biểu tượng của tình yêu thương, của hơi ấm gia đình.</p> <p>b. Tình mẹ bền bỉ, theo con suốt cuộc đời</p> <p>“Giờ con chẳng thể nằm vùi Giờ con to lớn...”</p> <p>- Con đã trưởng thành theo thời gian: “Nôi xưa lại gầy”: Hình ảnh giàu ý nghĩa biểu tượng. Chiếc nôi có thể nhỏ lại, cũ đi theo năm tháng nhưng tình mẹ vẫn luôn bao bọc, chở che con dù con đã lớn khôn.</p> <p>“May mà có mẹ ở đây Tình yêu mẹ hoá nôi mây suốt đời.”</p> <p>- “Nôi mây” trở thành biểu tượng cho vòng tay yêu thương vô tận của mẹ => Khẳng định tình mẫu tử vĩnh cửu, thiêng liêng.</p> <p>2. Đặc sắc nghệ thuật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thể thơ lục bát giàu nhạc điệu như lời ru. - Hình ảnh giản dị, gần gũi, giàu sức gợi. - Biện pháp so sánh, điệp từ được sử dụng hiệu quả. - Giọng thơ tha thiết, đầm ấm, giàu cảm xúc. <p>III. Kết bài: Tổng kết lại vấn đề nghị luận.</p>

LỜI GIẢI THAM KHẢO

I. ĐỌC HIỂU

Câu 1. Chỉ ra thành phần biệt lập phụ chú

Câu văn:

“Như những cây cỏ dại mọc ven đường - đến cái tên cũng không được người đời nhớ tới - cũng đang nỗ lực để sống.”

Trả lời:

Thành phần biệt lập phụ chú là: “đến cái tên cũng không được người đời nhớ tới”.

Giải thích:

Thành phần này được đặt giữa hai dấu gạch ngang, có tác dụng bổ sung thêm thông tin cho hình ảnh “những cây cỏ dại mọc ven đường”. Cụm từ ấy nhấn mạnh sự nhỏ bé, vô danh, ít được chú ý của cây cỏ dại.

Câu 2. Tác giả đưa ra lời khuyên nào đối với những người “nỗ lực rồi mà vẫn không thành công”?

Trả lời:

Tác giả khuyên rằng: Khi đã nỗ lực rồi mà vẫn không thành công, chúng ta hãy tiếp tục cố gắng, cố gắng đến mức tối đa. Nếu sau đó vẫn không thành thì dù phải bỏ cuộc cũng sẽ không ân hận.

Giải thích:

Tác giả không khuyên con người bỏ cuộc ngay khi thất bại. Ngược lại, tác giả muốn nhấn mạnh rằng con

người cần cố gắng hết sức trước khi chấp nhận kết quả. Bởi nếu chỉ cố gắng nửa vời, sau này ta sẽ dễ rơi vào tâm trạng hối tiếc: “Lẽ ra mình nên cố thêm chút nữa”.

Câu 3. Nêu tác dụng của việc trình bày bằng chứng về những cây cỏ dại trong đoạn trích

Trả lời:

Việc đưa ra bằng chứng về những cây cỏ dại có tác dụng:

Thứ nhất, làm cho lập luận của tác giả trở nên cụ thể, sinh động và thuyết phục hơn. Tác giả không nói chung chung về sự nỗ lực mà đưa ra hình ảnh rất gần gũi trong tự nhiên.

Thứ hai, hình ảnh cây cỏ dại mọc ven đường, sống giữa vết nứt trên đường nhựa, chịu cái nóng mùa hè nhưng vẫn vươn lên để nở hoa, kết hạt đã cho thấy sức sống bền bỉ của những sự vật nhỏ bé.

Thứ ba, qua hình ảnh ấy, tác giả muốn nhấn mạnh rằng trong cuộc sống, dù hoàn cảnh khó khăn đến đâu, con người cũng cần biết nỗ lực để tồn tại, trưởng thành và vươn lên.

Có thể viết gọn trong bài:

Bằng chứng về những cây cỏ dại giúp đoạn trích trở nên sinh động, cụ thể và giàu sức thuyết phục. Hình ảnh cây cỏ nhỏ bé nhưng vẫn vượt qua hoàn cảnh khắc nghiệt để tồn tại đã làm nổi bật ý nghĩa của sự nỗ lực, đồng thời khích lệ con người phải biết cố gắng vượt qua khó khăn trong cuộc sống.

Câu 4. Em hiểu như thế nào về câu văn: “Không có gì vô nghĩa bằng cuộc đời của những người suốt đời chỉ biết có ‘Lẽ ra...’ hay ‘Biết thế...’”?

Trả lời:

Câu văn phê phán những người sống thiếu cố gắng, thiếu quyết tâm, chỉ biết tiếc nuối sau khi thất bại. Những lời như “Lẽ ra...” hay “Biết thế...” thể hiện sự ân hận, day dứt vì trước đó bản thân đã không nỗ lực hết mình.

Câu văn cũng nhắc nhở mỗi người cần sống chủ động, biết cố gắng khi còn có thể. Nếu chỉ sống trong sự hối tiếc mà không hành động, cuộc đời sẽ trở nên vô nghĩa. Vì vậy, con người cần biết nỗ lực, kiên trì và cố gắng hết sức để sau này không phải ân hận.

Có thể viết thành đoạn ngắn:

Câu văn cho thấy sự vô nghĩa của một cuộc đời chỉ biết sống trong tiếc nuối và ân hận. Những người luôn nói “Lẽ ra...” hay “Biết thế...” là những người đã không cố gắng hết mình khi còn có cơ hội. Qua đó, tác giả phê phán lối sống thiếu quyết tâm, thiếu ý chí, đồng thời nhắc nhở mỗi người cần nỗ lực hết sức trong học tập, công việc và cuộc sống để không phải sống trong day dứt về sau.

Câu 5. Em có đồng tình với quan điểm: “Nỗ lực là lẽ đương nhiên để tồn tại” không? Vì sao?

Trả lời:

Em đồng tình với quan điểm: “Nỗ lực là lẽ đương nhiên để tồn tại.”

Bởi vì trong cuộc sống, không ai có thể đạt được thành công nếu không cố gắng. Muốn học tập tốt, làm việc hiệu quả, thực hiện ước mơ hay vượt qua khó khăn, con người đều cần có sự nỗ lực. Cuộc sống luôn có những thử thách, thất bại và trở ngại. Nếu không biết cố gắng, con người rất dễ bỏ cuộc, tụt lại phía sau và đánh mất cơ hội phát triển bản thân.

Bên cạnh đó, sự nỗ lực còn giúp con người trưởng thành hơn. Sau mỗi lần cố gắng vượt qua khó khăn, ta sẽ trở nên mạnh mẽ, bản lĩnh và tự tin hơn. Nỗ lực không chỉ giúp con người tồn tại mà còn giúp cuộc sống trở nên có ý nghĩa.

Có thể viết gọn:

Em đồng tình với quan điểm của tác giả. Bởi trong cuộc sống, muốn học tập tốt, làm việc hiệu quả hay đạt được ước mơ, con người đều phải cố gắng. Không ai có thể thành công nếu không trải qua khó khăn và kiên trì vượt qua thử thách. Sự nỗ lực giúp con người mạnh mẽ hơn, trưởng thành hơn và sống có ý nghĩa hơn. Vì vậy, nỗ lực là điều cần thiết và đương nhiên để con người tồn tại, phát triển.

II. VIẾT**Câu 1. Viết đoạn văn khoảng 200 chữ trình bày suy nghĩ về vai trò của ý chí trong cuộc sống****Gợi ý triển khai từng ý****Mở đoạn:**

Giới thiệu vấn đề: Ý chí có vai trò rất quan trọng trong cuộc sống con người.

Giải thích:

Ý chí là sự quyết tâm, kiên trì, bản lĩnh của con người khi đối diện với khó khăn, thử thách để đạt được mục tiêu.

Bàn luận:

Ý chí giúp con người vượt qua thất bại, nghịch cảnh.

Ý chí là động lực để con người theo đuổi ước mơ.

Ý chí giúp con người trưởng thành, mạnh mẽ và tự tin hơn.

Người có ý chí sẽ không dễ dàng bỏ cuộc khi gặp khó khăn.

Dẫn chứng:

Có thể lấy dẫn chứng về thầy Nguyễn Ngọc Ký, những học sinh nghèo vượt khó, những người khuyết tật vươn lên trong cuộc sống.

Mở rộng:

Phê phán những người sống yếu đuối, dễ nản chí, buông xuôi khi gặp thất bại.

Liên hệ bản thân:

Học sinh cần rèn luyện ý chí bằng cách chăm chỉ học tập, kiên trì với mục tiêu, không bỏ cuộc trước khó khăn.

Đoạn văn mẫu

Trong cuộc sống, ý chí có vai trò vô cùng quan trọng đối với mỗi con người. Ý chí là sự quyết tâm, kiên trì và bản lĩnh giúp con người vượt qua khó khăn để đạt được mục tiêu. Cuộc sống không phải lúc nào cũng bằng phẳng, con người sẽ có lúc gặp thất bại, thử thách, thậm chí rơi vào hoàn cảnh tưởng như không thể vượt qua. Khi ấy, ý chí chính là sức mạnh tinh thần giúp ta đứng dậy, tiếp tục cố gắng và không đầu hàng số phận. Người có ý chí sẽ biết biến khó khăn thành động lực, biến thất bại thành bài học để trưởng thành hơn. Nhờ có ý chí, con người có thể theo đuổi ước mơ, khẳng định bản thân và tạo nên những giá trị tốt đẹp cho cuộc sống. Thầy Nguyễn Ngọc Ký là một tấm gương tiêu biểu về ý chí phi thường: dù bị liệt cả hai tay, thầy vẫn kiên trì luyện viết bằng chân và trở thành một nhà giáo đáng kính. Tuy nhiên, trong cuộc sống vẫn có những người dễ nản lòng, buông xuôi khi gặp khó khăn. Đó là thái độ sống đáng phê phán. Là học sinh, em cần rèn luyện ý chí bằng cách chăm chỉ học tập, kiên trì với mục tiêu và không bỏ cuộc trước thử thách.

Câu 2. Phân tích đoạn thơ trong bài “Cái nôi” của Lam**1. Mở bài**

Đoạn thơ trích trong bài “**Cái nôi**” của Lam là một đoạn thơ nhẹ nhàng, sâu lắng viết về tình mẹ. Qua hình ảnh chiếc nôi mây, lời ru và bóng dáng người mẹ trong đêm gió bắc, tác giả đã gọi lên vẻ đẹp của tình mẫu tử thiêng liêng, bền bỉ. Đoạn thơ không chỉ tái hiện những năm tháng tuổi thơ êm đềm của người con mà còn khẳng định tình yêu của mẹ luôn theo con suốt cả cuộc đời.

2. Thân bài

a. Hình ảnh người mẹ trong những năm tháng tuổi thơ của con

Ngay từ những câu thơ đầu, người đọc đã bắt gặp hình ảnh người mẹ thân thuộc:

*“Mẹ ngồi đưa chiếc nôi mây
Trong đêm gió bắc thổi đầy ngoài hiên”*

Hình ảnh “mẹ ngồi đưa chiếc nôi mây” gợi ra dáng vẻ tần tảo, dịu dàng của người mẹ. Trong không gian đêm khuya, mẹ vẫn thức để đưa nôi, ru con ngủ. Cụm từ “gió bắc thổi đầy ngoài hiên” gợi cái lạnh giá, khắc nghiệt của thiên nhiên. Bên ngoài là gió rét, là đêm lạnh, nhưng bên trong có mẹ, có chiếc nôi và lời ru ấm áp. Sự đối lập ấy làm nổi bật tình yêu thương và sự chở che của mẹ dành cho con.

Hai câu tiếp theo tiếp tục khắc họa vẻ đẹp dịu dàng của mẹ:

*“Mẹ đưa nôi, hát thật hiền
Mẹ ru ngon giấc đến miền thật xa.”*

Từ “thật hiền” diễn tả giọng hát nhẹ nhàng, ấm áp, đầy yêu thương của mẹ. Lời ru không chỉ đưa con vào giấc ngủ mà còn mở ra một “miền thật xa”, một thế giới bình yên, trong trẻo của tuổi thơ. Mẹ không chỉ chăm sóc giấc ngủ cho con mà còn che chở tâm hồn con trước những giá lạnh, khó khăn của cuộc đời. Qua đó, hình ảnh người mẹ hiện lên thật tần tảo, dịu dàng và giàu đức hi sinh.

b. Vẻ đẹp ấm áp của lời ru mẹ

Ở khổ thơ tiếp theo, tác giả tập trung làm nổi bật vẻ đẹp của lời ru:

*“Lời ru ấm tựa than hoa
Tựa như tro trấu sau nhà còn thơm
Tựa như khói bếp giờ cơm
Tựa như chăn ấm những hôm mưa phùn.”*

Lời ru của mẹ được so sánh với những hình ảnh rất gần gũi, mộc mạc: “than hoa”, “tro trấu”, “khói bếp”, “chăn ấm”. Đây đều là những hình ảnh quen thuộc trong đời sống làng quê, gắn với mái ấm gia đình. “Than hoa” gợi hơi ấm, “tro trấu” gợi mùi hương bình dị của quê nhà, “khói bếp giờ cơm” gợi sự sum vầy, còn “chăn ấm” gợi cảm giác được chở che trong những ngày mưa lạnh.

Điệp ngữ “tựa như” được lặp lại nhiều lần có tác dụng nhấn mạnh sự ấm áp, thân thương của lời ru mẹ. Lời ru ấy không xa lạ, lớn lao mà gần gũi như chính những điều bình dị nhất trong căn nhà tuổi thơ. Qua những hình ảnh so sánh giàu sức gợi, tác giả cho thấy lời ru của mẹ không chỉ làm ấm giấc ngủ mà còn nuôi dưỡng tâm hồn con, đem đến cho con cảm giác bình yên, hạnh phúc. Lời ru vì thế trở thành biểu tượng của tình yêu thương và hơi ấm gia đình.

c. Tình mẹ bền bỉ, theo con suốt cuộc đời

Khi con lớn lên, chiếc nôi xưa không còn vừa với con nữa:

*“Giờ con chẳng thể nằm vừa
Giờ con to lớn, nôi xưa lại gầy”*

Hai câu thơ gợi ra bước đi của thời gian. Người con đã trưởng thành, không còn là đứa trẻ nằm trong chiếc nôi mây ngày nào. Hình ảnh “nôi xưa lại gầy” là một cách diễn đạt giàu ý nghĩa. Chiếc nôi trở nên nhỏ bé trước sự lớn khôn của con, nhưng đó cũng là dấu hiệu cho thấy tuổi thơ đã lùi xa, thời gian đã trôi qua không thể trở lại.

Tuy nhiên, dù chiếc nôi không còn vừa với con, tình mẹ vẫn luôn còn đó:

*“May mà có mẹ ở đây
Tình yêu mẹ hóa nôi mây suốt đời.”*

Hai câu thơ là lời khẳng định xúc động về tình mẫu tử. “Nôi mây” không chỉ còn là chiếc nôi cụ thể của tuổi thơ mà đã trở thành biểu tượng cho tình yêu của mẹ. Khi con còn nhỏ, mẹ ru con trong chiếc nôi. Khi con đã lớn, tình yêu của mẹ vẫn tiếp tục trở thành chiếc nôi tinh thần, chở che và nâng đỡ con suốt cuộc đời. Cụm từ “suốt đời” nhấn mạnh sự bền bỉ, vĩnh cửu của tình mẹ. Tình yêu ấy không mất đi theo thời gian mà luôn hiện diện, bao bọc con trên mọi chặng đường.

Hai câu cuối đoạn thơ tiếp tục khẳng định sức mạnh dịu dàng của lời ru mẹ:

*“Để con say ngủ à ơi
Gió đêm luôn tắt dưới lời mẹ ru.”*

Tiếng “à ơi” gợi âm hưởng lời ru dân gian, ngọt ngào và tha thiết. Hình ảnh “gió đêm luôn tắt dưới lời mẹ ru” là một cách nói giàu chất thơ. Gió đêm vốn lạnh lẽo, khắc nghiệt, nhưng trước lời ru của mẹ, nó như dịu lại, tan biến. Điều đó cho thấy tình yêu và lời ru của mẹ có sức mạnh xoa dịu mọi bất an, che chở con khỏi những giông gió của cuộc đời.

d. Đặc sắc nghệ thuật

Đoạn thơ thành công không chỉ ở nội dung cảm động mà còn ở nghệ thuật biểu đạt. Tác giả sử dụng thể thơ lục bát mềm mại, giàu nhạc điệu, rất phù hợp với âm hưởng của lời ru. Ngôn ngữ thơ giản dị, trong sáng, gần gũi với đời sống. Các hình ảnh “nôi mây”, “gió bắc”, “than hoa”, “khói bếp”, “chăn ấm” đều mộc mạc nhưng giàu sức gợi. Đặc biệt, biện pháp so sánh và điệp ngữ “tựa như” đã làm nổi bật vẻ đẹp ấm áp của lời ru mẹ. Giọng thơ nhẹ nhàng, tha thiết, đậm sâu cảm xúc, góp phần thể hiện tình mẫu tử thiêng liêng, bền chặt.

3. Kết bài

Đoạn thơ trong bài **“Cái nôi”** của Lam là lời ca xúc động về tình mẹ. Qua hình ảnh chiếc nôi mây và lời ru ấm áp, tác giả đã khắc họa vẻ đẹp dịu dàng, tần tảo và giàu hi sinh của người mẹ. Đồng thời, đoạn thơ cũng khẳng định rằng tình yêu của mẹ là chiếc nôi tinh thần theo con suốt cuộc đời, che chở con trước mọi gió lạnh, khó khăn. Với hình ảnh thơ giản dị, giọng điệu tha thiết và thể thơ lục bát giàu nhạc điệu, đoạn thơ đã để lại trong lòng người đọc niềm xúc động sâu sắc về tình mẫu tử thiêng liêng.

Bài văn mẫu hoàn chỉnh cho Câu 2

Tình mẹ từ lâu đã trở thành nguồn cảm hứng bất tận trong thơ ca. Viết về mẹ, mỗi nhà thơ lại có một cách thể hiện riêng, nhưng điểm gặp gỡ chung vẫn là sự trân trọng, biết ơn đối với tình mẫu tử thiêng liêng. Đoạn thơ trích trong bài **“Cái nôi”** của Lam là một đoạn thơ nhẹ nhàng, sâu lắng viết về tình mẹ. Qua hình ảnh chiếc nôi mây, lời ru và bóng dáng người mẹ trong đêm gió bắc, tác giả đã gợi lên vẻ đẹp của tình yêu thương bền bỉ, ấm áp mà mẹ dành cho con.

Trước hết, đoạn thơ khắc họa hình ảnh người mẹ trong những năm tháng tuổi thơ của con:

*“Mẹ ngồi đưa chiếc nôi mây
Trong đêm gió bắc thổi đầy ngoài hiên
Mẹ đưa nôi, hát thật hiền
Mẹ ru ngon giấc đến miền thật xa.”*

Hình ảnh “mẹ ngồi đưa chiếc nôi mây” gợi ra dáng vẻ dịu dàng, tần tảo của người mẹ. Trong đêm khuya, khi “gió bắc thổi đầy ngoài hiên”, mẹ vẫn thức để đưa nôi, ru con ngủ. “Gió bắc” gợi cái lạnh giá, khắc nghiệt của thiên nhiên, cũng có thể gợi những vất vả, nhọc nhằn của cuộc đời. Bên ngoài là giá lạnh, còn bên trong là hơi ấm từ vòng tay và lời ru của mẹ. Từ “thật hiền” diễn tả giọng hát nhẹ nhàng, êm ái, chan chứa yêu thương. Mẹ ru con “đến miền thật xa”, nghĩa là lời ru ấy không chỉ đưa con vào giấc ngủ mà còn mở ra một thế giới bình yên, đẹp đẽ của tuổi thơ. Qua những câu thơ đầu, người đọc cảm nhận được tình yêu thương bao la và sự hi sinh thầm lặng của mẹ.

Không chỉ khắc họa hình ảnh người mẹ, đoạn thơ còn làm nổi bật vẻ đẹp ấm áp của lời ru:

*“Lời ru ấm tựa than hoa
Tựa như tro trấu sau nhà còn thơm
Tựa như khói bếp giờ cơm
Tựa như chăn ấm những hôm mưa phùn.”*

Lời ru của mẹ được cảm nhận qua hàng loạt hình ảnh so sánh gần gũi, thân thuộc. “Than hoa”, “tro trấu”, “khói bếp”, “chăn ấm” đều là những hình ảnh mộc mạc, bình dị, gắn với đời sống làng quê và mái ấm gia đình. “Than hoa” gợi hơi ấm, “tro trấu” gợi hương thơm thân quen, “khói bếp giờ cơm” gợi cảnh sum họp, còn “chăn ấm” gợi cảm giác được chở che trong những ngày mưa lạnh. Điệp ngữ “tựa như” được lặp lại nhiều lần đã nhấn mạnh sự ấm áp, thân thương của lời ru mẹ. Lời ru ấy không chỉ đưa con vào giấc ngủ mà còn nuôi dưỡng tâm hồn con, đem đến cho con cảm giác bình yên và hạnh phúc. Qua đó, lời ru trở thành biểu tượng của tình yêu thương, của hơi ấm gia đình.

Khi con lớn lên, chiếc nôi xưa không còn vừa nữa, nhưng tình mẹ vẫn luôn còn mãi:

*“Giờ con chẳng thể nằm vừa
Giờ con to lớn, nôi xưa lại gầy
May mà có mẹ ở đây
Tình yêu mẹ hóa nôi mây suốt đời.”*

Hai câu thơ “Giờ con chẳng thể nằm vừa / Giờ con to lớn, nôi xưa lại gầy” gợi bước đi của thời gian. Con đã trưởng thành, chiếc nôi của tuổi thơ trở nên nhỏ bé, cũ kỹ. Hình ảnh “nôi xưa lại gầy” là một cách diễn đạt giàu ý nghĩa biểu tượng. Chiếc nôi có thể không còn đủ rộng để ôm ấp con như ngày nhỏ, nhưng tình yêu của mẹ thì không bao giờ nhỏ lại. Vì thế, tác giả viết: “Tình yêu mẹ hóa nôi mây suốt đời.” Chiếc nôi mây lúc này không chỉ là một đồ vật cụ thể mà đã trở thành biểu tượng cho vòng tay yêu thương, sự chở che vĩnh viễn của mẹ. Dù con đã lớn, dù cuộc đời có nhiều đổi thay, tình mẹ vẫn luôn là nơi nương tựa bình yên nhất.

Hai câu thơ cuối khép lại đoạn thơ bằng âm hưởng ngọt ngào của lời ru:

*“Để con say ngủ à ơi
Gió đêm luôn tắt dưới lời mẹ ru.”*

Tiếng “à ơi” gợi âm điệu lời ru dân gian quen thuộc, dịu dàng và sâu lắng. Hình ảnh “gió đêm luôn tắt dưới lời mẹ ru” rất giàu sức gợi. Gió đêm tượng trưng cho cái lạnh, cho những bất an và khó khăn của cuộc sống. Nhưng dưới lời ru của mẹ, mọi giá lạnh như dịu lại, mọi giông gió như tan biến. Câu thơ cho thấy tình yêu và lời ru của mẹ có sức mạnh xoa dịu, che chở và nâng đỡ con trên suốt hành trình đời người.

Đoạn thơ còn đặc sắc ở nghệ thuật biểu đạt. Tác giả sử dụng thể thơ lục bát mềm mại, giàu nhạc điệu, phù hợp với âm hưởng lời ru. Ngôn ngữ thơ giản dị, trong sáng, hình ảnh thơ gần gũi mà giàu sức gợi. Các biện pháp so sánh, điệp ngữ, ẩn dụ được sử dụng hiệu quả, góp phần làm nổi bật vẻ đẹp của tình mẹ. Giọng thơ tha thiết, nhẹ nhàng, đậm sâu cảm xúc khiến đoạn thơ dễ đi vào lòng người đọc.

Tóm lại, đoạn thơ trong bài **“Cái nôi”** của Lam là lời ca xúc động về tình mẫu tử. Qua hình ảnh chiếc nôi mây và lời ru ấm áp, tác giả đã khắc họa tình yêu thương dịu dàng, bền bỉ và thiêng liêng của mẹ. Đoạn thơ nhắc nhở mỗi người hãy biết trân trọng, yêu thương và biết ơn mẹ, bởi tình mẹ chính là chiếc nôi tinh thần nâng đỡ con suốt cả cuộc đời.